

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1173/SXD-QHKT&PTĐT

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Về triển khai thực hiện lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân các huyện, thành phố Lạng Sơn

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Sở Xây dựng hướng dẫn Ủy ban nhân các huyện, thành phố Lạng Sơn triển khai lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gồm các nội dung như sau:

1. Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

- Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc, lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị, trình Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị tổ chức thẩm định.

Quy định cụ thể về lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị tại Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bước 2: Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị tổ chức thẩm định và ban hành thông báo kết quả thẩm định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị; Hội đồng thẩm định, nội dung thẩm định theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bước 3: Cơ quan lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị căn cứ kết

quả thẩm định tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

2. Điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị

- Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị) rà soát, đánh giá các công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị phù hợp tình hình, điều kiện thực tế.

- Nội dung cần điều chỉnh trong danh mục công trình kiến trúc có giá trị phải được lấy ý kiến, thẩm định, phê duyệt theo trình tự, thời gian tương tự như bước lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị; nội dung không điều chỉnh của danh mục đã được phê duyệt vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

3. Quy chế quản lý kiến trúc đô thị

Quy trình thực hiện: Theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc, cụ thể:

a) Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị, cụ thể:

- Thời gian lập theo quy định tại khoản 1, Điều 7, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Các bước lập quy chế quản lý kiến trúc, theo quy định tại Khoản 2, Điều 8, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Hồ sơ trình thẩm định quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại Khoản 3, Điều 8, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Lấy ý kiến về quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

b) Bước 2: Thẩm định quy chế quản lý kiến trúc

Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; Ban hành thông báo kết quả thẩm định làm cơ sở để

Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thiện hồ sơ quy chế quản lý kiến trúc đô thị, triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

c) Bước 3: Trình phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp thu, hoàn chỉnh quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo ý kiến thẩm định; tham mưu UBND tỉnh trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị

- Ủy ban nhân dân cấp huyện trình UBND tỉnh phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc sau khi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

- Hồ sơ trình phê duyệt theo quy định tại Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

d) Bước 4: Công bố quy chế quản lý kiến trúc:

Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan lập quy chế quản lý kiến trúc) có trách nhiệm tổ chức công bố quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

4. Quy chế quản lý kiến trúc nông thôn

Quy trình thực hiện: Theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc, cụ thể:

a) Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc nông thôn, cụ thể:

- Các quy định về thời gian lập; các bước lập; hồ sơ trình thẩm định; lấy ý kiến về quy chế quản lý kiến trúc nông thôn tương tự như quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

- Nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc

b) Bước 2: Thẩm định quy chế quản lý kiến trúc.

Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc nông thôn theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; Ban hành thông báo kết quả thẩm định làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thiện hồ sơ quy chế quản lý kiến trúc nông thôn, triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

c) Bước 3: Trình phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp thu, hoàn chỉnh quy chế quản lý kiến trúc đô thị đã được theo ý kiến thẩm định; trình thông Hội đồng nhân dân cấp

huyện nội dung quy chế quản lý kiến trúc nông thôn.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc sau khi đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua.

- Hồ sơ trình phê duyệt theo quy định tại Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

d) Bước 4: Công bố quy chế quản lý kiến trúc nông thôn:

Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan lập quy chế quản lý kiến trúc) có trách nhiệm tổ chức công bố quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

Trên đây là nội dung hướng dẫn trình tự, thủ tục triển khai thực hiện Quyết định về việc phân cấp lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các đô thị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đề nghị các đơn vị liên quan thực hiện đảm bảo đúng theo quy định ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND thành phố, các huyện;
- Các Sở: TN&MT; KH&ĐT; GTVT; TC; CT; TP; NN&PTNT; VH,TT&DL; TT&TT; KH&CN;
- Ban KTCK Đồng Đăng Lạng Sơn;
- Hội Kiến trúc sư tỉnh Lạng Sơn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM, TT thuộc Sở;
- Niêm yết công khai tại Sở và Website của Sở;
- Lưu: VT, QHKT&PTĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Duy Đông